

Số: 436/2024/QĐ-TA,

Bình Thạnh, ngày 08 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH - TP. HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Ông **Nguyễn Công Khả**
2. *Thư ký phiên họp:* Bà **Nguyễn Thị Ngoan** – Thư ký tòa án

Ngày 08 tháng 11 năm 2024 tại Phòng họp trực tuyến điểm cầu Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh thành phố Hồ Chí Minh và điểm cầu Cơ sở cai nghiện ma túy Thanh thiếu niên 2 địa chỉ ấp C xã P huyện C thành phố Hồ Chí Minh, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc hồ sơ thụ lý số 382/2024/TLST-BPHC ngày 07 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định mở phiên họp số 229/QĐ-MPH ngày 07 tháng 10 năm 2024, đối với:

Họ và tên: Thái Hoàng A

Sinh ngày 06 tháng 09 năm 1984; Giới tính: nam

Số CCCD/CMND:

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 5/12

Nguyên quán: Tây Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Nơi đăng ký thường trú: L, Long Thành N, H, Tây Ninh.

Nơi cư trú: Không có nơi cư trú ổn định.

Con ông Thái Văn N1 và bà Phạm Thị T.

Tiền án: 1 lần (Trộm cắp tài sản).

Đã đi cai nghiện: Không

(có mặt tại phiên họp)

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị - Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận B:*
Ông **Trần Vũ Tuấn** (đại diện theo ủy quyền)

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh tham gia phiên họp:* Ông **Nguyễn Quốc Vinh** – Kiểm sát viên

NHẬN THẤY:

Theo hồ sơ và văn bản đề nghị của Phó Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận B:

Vào lúc 12 giờ 15 phút ngày 09/8/2024, Công an P quận B đưa đối tượng Thái Hoàng A đi test ma túy tại Bệnh viện quận B cho kết quả dương tính với ma túy Methamphetamine (M), MDMA. Theo Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 10/8/2024 tại Bệnh viện quận B thì Thái Hoàng A có kết quả xét nghiệm

duyệt tính với ma túy. Tại Công an phường, A khai nhận bản thân có sử dụng trái phép chất ma túy.

Sau khi xác minh, Thái Hoàng A không có nơi cư trú ổn định, nghiện ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện nên Công an phường 22 quận B và Ủy ban nhân dân phường 22 quận B lập hồ sơ, ra Thông báo số 236/TB-UBND ngày 26/9/2024 về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện.

Ngày 4/10/2024, Phó Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận B có Văn bản số 379/ĐN-CNBB đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Thái Hoàng A theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính và Luật phòng, chống ma túy.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận B đề nghị đưa ông Thái Hoàng A vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy Đ, thời hạn là 24 tháng. Ông Thái Hoàng A thừa nhận nội dung sự việc đúng như trình bày của Phòng L và không có ý kiến tranh luận đối với đề nghị của Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh phát biểu ý kiến:

- về việc tuân theo pháp luật của Tòa án: Tòa án đã tiến hành đúng trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính theo quy định của pháp luật.

- về đề nghị xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: đề nghị Tòa án chấp nhận áp dụng biện pháp đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Thái Hoàng A theo đề nghị của Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận B.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào trình bày, tranh luận tại phiên họp của các đương sự, Hội đồng phiên họp nhận định:

** Về thẩm quyền giải quyết:*

Ngày 4/10/2024, Phó Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận B có văn bản số 379/ĐN-CNBB đề nghị đưa ông Thái Hoàng A vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Do đó, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh theo quy định tại khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

** Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính:*

Căn cứ vào Biên bản vi phạm hành chính ngày 10/8/2024 của Công an phường 22 quận B và Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện và điều trị nghiện bằng các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế ngày 16/8/2024 của Ủy ban nhân dân Phường B quận B thì ông Thái Hoàng A có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, tính đến thời

điểm Tòa án thụ lý hồ sơ và mở phiên họp, vụ việc còn thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quy định tại điểm d khoản 2 điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

** Về nội dung đề nghị:*

Căn cứ vào Biên bản vi phạm hành chính ngày 10/8/2024 của Công an phường 22 quận B và Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện và điều trị nghiện bằng các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế ngày 16/8/2024 của Ủy ban nhân dân Phường B quận B. Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 10/8/2024 tại Bệnh viện quận B và trình bày của ông Thái Hoàng A, thể hiện ông Thái Hoàng A có sử dụng trái phép chất ma túy và không đăng ký cai nghiện tự nguyện.

Căn cứ kết quả xác minh tại Phiếu trả lời xác minh thông tin cư trú ngày 10/8/2024 của Công an P, quận B và Biên bản xác minh đối tượng không có nơi cư trú ổn định ngày 15/08/2024 của Công an Phường 22 quận B thành phố Hồ Chí Minh thì ông Thái Hoàng A không có nơi cư trú ổn định.

Căn cứ Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 14/8/2024 của Cơ sở cai nghiện ma túy Thanh thiếu niên 2 xác định ông Thái Hoàng A có nghiện ma túy loại MET (Methamphetamine) và MDMA (Methylen-Dioxyl-Methamphetamine).

Như vậy đã đủ cơ sở xác định ông Thái Hoàng A có sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện tự nguyện và không có nơi cư trú ổn định.

Xét thấy, ông Thái Hoàng A là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm dân sự, năng lực pháp luật hành chính nhưng có hành vi vi phạm pháp luật sử dụng trái phép và nghiện ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện tự nguyện, đồng thời ông A không có nơi cư trú ổn định, thuộc đối tượng cần thiết phải áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 32 Luật phòng, chống ma túy. Do đó, Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận B căn cứ vào những quy định của pháp luật đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Thái Hoàng A là có cơ sở chấp nhận.

Về thời hạn chấp hành cai nghiện bắt buộc: căn cứ điểm c khoản 2 Điều 3, Điều 9, Điều 10 và khoản 2 Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính, áp dụng biện pháp đưa ông Thái Hoàng A vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng là phù hợp điều kiện, hoàn cảnh nhân thân của người bị đề nghị.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 3, Điều 6, Điều 9, Điều 10, Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 105 và Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Điều 32 của Luật phòng, chống ma túy; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện;

Căn cứ Điều 3, Điều 24, Điều 30, Điều 31 và Điều 32 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 về trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Thái Hoàng A.

Cơ sở tiếp nhận là: **Cơ sở cai nghiện ma túy Đ.**

2. Thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **15(mười năm)** tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc là ngày 10 tháng 08 năm 2024.

Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho các cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3. Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh có quyền kháng nghị, Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận B có quyền kiến nghị và ông Thái Hoàng A có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an quận B, Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận B và Cơ sở cai nghiện ma túy Đ có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND Q Bình Thạnh;
- Trưởng Công an Q Bình Thạnh;
- Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội Q Bình Thạnh;
- Cơ sở cai nghiện ma túy Thanh thiếu niên 2;
- Cơ sở cai nghiện ma túy Đức Hạnh;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Nguyễn Công Khả